

HUYỀN THOẠI, HUYỀN SỬ!

Huyền

Huyền. Một dấu trong năm dấu văn quốc-ngữ, hình cái phây đưa về bên hữu.

Huyền. Một thứ khoáng-vật sắc đen nhánh : *Hạt huyền, vòng huyền.*

VĂN-LIỆU. — Ràng đen hạt huyền (T-ng).

Huyền 玄. 1. Sắc đen lẫn màu tím : *Áo đoạn màu huyền.* — 2. Màu-nhiệm thâm áo : *Đạo Phật huyền áo.* Nghĩa rộng : viên-vòng : *Câu chuyện huyền không thể tin được.*

Huyền-áo ○ 奥. Màu-nhiệm sâu xa : *Học-thuyết Lão Trang rất huyền-áo.* || **Huyền-bí** ○ 秘. Màu-nhiệm bí-ẩn : *Việc quý-thần là việc huyền-bí.* || **Huyền-cơ** ○ 機. Máy bí-mật của tạo-hóa : *Huyền-cơ của tạo-hóa.* || **Huyền-diệu** ○ 妙. Màu-nhiệm thần-diệu : *Cơ huyền-diệu khó lường sinh với tử (phủ chiến Tây-hồ).* || **Huyền-hoàng** ○ 黃. Đen lẫn vàng. Ý nói trời đất chưa phân-biệt : *Thiên-địa huyền-hoàng.* **Huyền-học** ○ 學. Cái học hình nhi thượng, nói về lý-thuyết huyền-vi : *Tư-tưởng của Lão, Trang thuộc về huyền-học.* || **Huyền-hồ**. Viên-vòng : *Không nên nghe những chuyện huyền-hồ.* || **Huyền-ly** ○ 理. Lý sâu xa : *Ám dương là cái huyền-ý của tạo-hóa.* **Huyền-mặc** ○ 默. Màu-nhiệm im lặng : *Cõi huyền-mặc của nhà Phật.* || **Huyền-tôn** ○ 孫. Chút, cháu bốn đời. || **Huyền-vi** ○ 微. Huyền-dị, vi-diệu : *Máy huyền-vi mở đóng khôn lường (C-o).* || **Huyền-viễn** ○ 遠. Màu-nhiệm xa-xôi : *Học-thuyết huyền-viễn.*

Tại sao người ta sính dùng hai chữ này?

Hỏi: *Đọc nhiều báo chí, thấy người ta xưng tụng những trận đánh huyền thoại, những tướng ta huyền thoại. Không rõ huyền thoại mang ý nghĩa gì?*

Đáp: Huyền là mơ hồ, huyền hoặc, không có thật; Thoại là những chuyện kể qua miệng chứ không phải là chuyện được ghi trong sử sách. Vậy Huyền Thoại là những chuyện hoang đường, không có thật, do người ta bịa đặt ra trong quá khứ, thời huyền sử (*Myth, a symbolic narrative, usually of unknown origin and at least partly traditional, that ostensibly relates actual events and that is especially associated with religious belief. Myths are specific accounts of gods or superhuman beings involved in extraordinary*

events or circumstances in a time that is unspecified but which is understood as existing apart from ordinary human experience).

Hỏi: *Vậy huyền sử là gì? Sao lại gọi huyền sử, khác với lịch sử thế nào?*

Đáp: Lịch sử nhân loại được chia ra hai thời kỳ: thời kỳ vô sử (hay còn gọi là huyền sử) và thời kỳ hữu sử.

Gọi là thời kỳ vô sử, vì từ hai ngàn năm trước công nguyên trở về trước, con người chưa có chữ viết mà chỉ là những ký hiệu ít ỏi, đơn sơ để giao tiếp. Những chuyện xảy ra trong thời này chỉ là sự truyền tụng mà không có bằng chứng cụ thể nào để lại. Đa số là những chuyện thần thoại hoang đường do người xưa tưởng tượng, tô vẽ ra. Vì thế, những chuyện đó được coi là Huyền Thoại (myth).

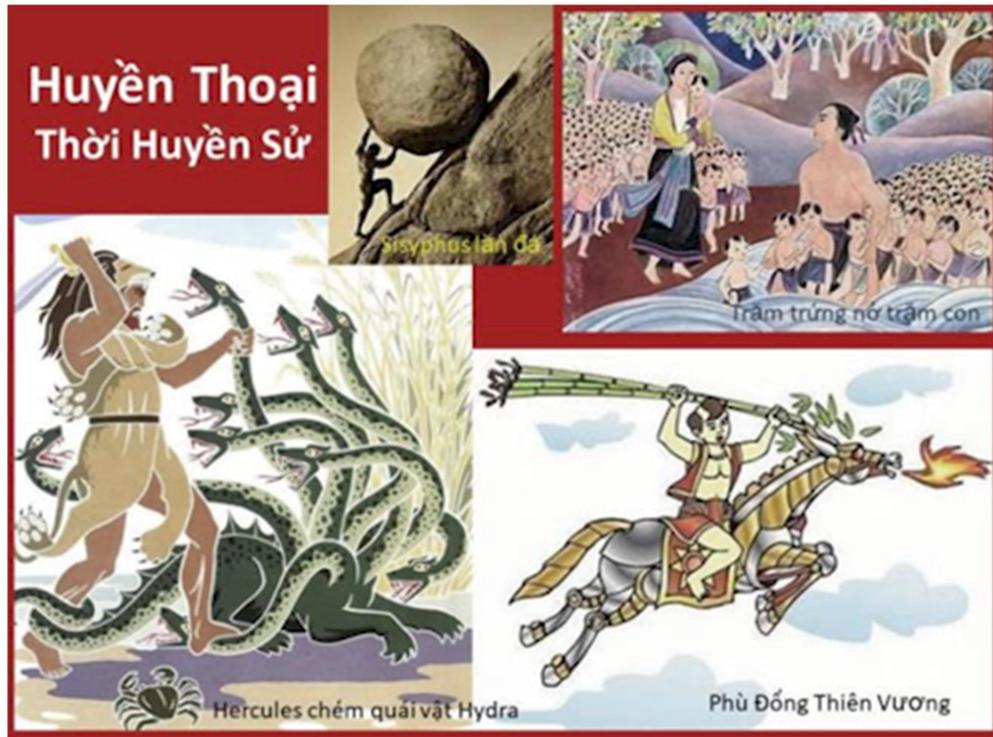
Chỉ từ sau khi có chữ viết và phương tiện ghi lại như tre, giấy... thì lịch sử được ghi chép trung thực hơn. Đó là thời kỳ hữu sử. Thời hữu sử ở Tây Phương bắt đầu từ thiên niên kỷ thứ hai trước Công Nguyên. Chữ viết ra đời ở vùng Levant (Bắc Phi và Trung Đông), dùng cho ngôn ngữ Sematic – tổ tiên của dân Do Thái bây giờ.

Cũng thời kỳ đó, dưới triều đại nhà Thương ở Trung Hoa (thế kỷ 18 đến thế kỷ 12 TTL) cũng phát minh ra chữ viết. Văn tự Trung Hoa được ghi chép trên những mu rùa, rồi trên các thanh tre trước khi họ phát minh ra giấy vào thế kỷ thứ hai trước Công Nguyên... Từ đó, có chữ “sử xanh” để nói về những trang sử ghi trên những thanh tre xanh. Những truyện thời Chiến Quốc phong kiến nhà Chu đều là thật được ghi lại trong bộ Kinh Xuân Thu.

Hỏi: *Xin ông kể cho vài thí dụ về huyền thoại.*

Đáp: Chúng ta thường mê say truyện thần thoại Hy Lạp trong đó có các huyền thoại Sisyphus bị phạt lăn hòn đá lên núi, huyền thoại Hercules chém rắn nhiều đầu, huyền thoại Oedipus giết cha lấy mẹ...

Ở Trung Hoa thì có huyền thoại bà Nữ Oa đội đá vá trời; ở nước ta thì có những chuyện Âu Cơ đẻ trăm trứng, Phù Đổng từ đứa bé vươn vai thành dũng sĩ đánh tan giặc Ân, chuyện Sơn Tinh đại chiến Thủy Tinh... đều là chuyện hoang đường, huyền thoại.



Hỏi: Vậy chính sử nước ta phải tính từ lúc nào?

Đáp: Người Việt tự hào có 4000 năm văn hiến. Nhưng tất cả chuyện về Lạc Long Quân và Âu Cơ, chuyện 18 đời vua Hùng cũng chỉ là huyền sử vì chỉ là truyền tụng. Các sách sử đều bắt đầu những chuyện đó bằng “tục truyền rằng...” chứ không thể xác định. Chỉ từ khi cuộc nổi dậy của hai chị em Trưng Trắc và Trưng Nhị (năm 40–43 AD) được ghi vài dòng trong sách Hậu Hán Thư của Trung Hoa vào thế kỷ thứ 5 sau Tây Lịch, thì mới coi như chính sử VN bắt đầu từ đó.

Hỏi: Như thế dùng chữ Huyền Thoại để ca ngợi một chiến công, một nhân vật lỗi lạc là sai?

Đáp: Dường như hai chữ “huyền thoại” nghe thanh tao quá, hay quá nên rất nhiều người sinh dùng khi muốn diễn đạt những nhân vật, những sự kiện tuyệt vời (wonderful, marvelous, outstanding), xuất chúng, phi thường (extraordinary).

Không rõ khi đặt bút viết hai chữ “huyền thoại”, “huyền sử”, họ có chịu khó tra tìm trong tự điển những nghĩa chính của các chữ này hay không?

– **亥 huyền 2:** Huyền diệu, huyền bí. Lẽ sâu xa lắm gọi là huyền.

Tự điển Tiên Đức (trang 253) và Tự Điển Việt Nam của Lê Ngọc Trụ (trang 649) cũng định nghĩa “huyền” là màu nhiệm, thâm ảo với nghĩa rộng là viên vọng, chuyện không thể tin được, không có thật, không ai thấy, không chứng minh được.

Đối với những sự kiện nào đó từng xảy ra thật vào ngày giờ, địa điểm nhất định; thì tự nó rõ ràng chứ không mơ hồ, hoang tưởng. Vì thế, khi cần vinh danh những anh hùng hay những sự kiện vẻ vang; chúng ta nên tìm những chữ tương xứng thay vì dùng chữ huyền thoại. Gọi họ là huyền thoại có phải là vô tình phủ nhận tính chất thật của họ? Dù coi những chiến tích đó, nhân vật đó như trong huyền thoại cũng không đúng, vì họ đâu phải thần thánh, siêu nhân!

Hỏi: Thế có chữ gì hay để thay thế Huyền Thoại?

Đáp: Trước 1975, một phóng viên quân đội cấp tá, khi viết bài phóng sự về trận đánh Phụng Dực ở Ban Mê Thuột, đã ba lần dùng chữ “Huyền Thoại” để nói về trận đánh và về chiến tranh VN. Rồi trên báo chí VNCH thời đó, “*Trận An Lộc huyền thoại, huyền thoại Đỗ Cao Trí vân vân*”.

Chúng tôi đã nhiều lần bàn về hai chữ “huyền thoại”, “huyền sử” nhưng hiện nay, vẫn đọc thấy nhan nhản trên nhiều trang báo giấy, điện báo, truyền thông xã hội, và ngay cả trong những cuốn sách có giá trị, công phu.

Có lẽ người ta thấy người Tây Phương dùng chữ Legend, Legendary cho những nhân vật, biến cố nổi tiếng. Legend không phải là chuyện hoang tưởng như “Huyền Thoại, Myth” mà là những truyện truyền kỳ có tính cách lịch sử, nhưng không kiểm chứng được (a story coming down from the past, one popularly regarded as historical although not verifiable). Ngoài ra, Legend còn được dùng cho những nhân vật thật nổi tiếng trong những lãnh vực nào đó (an extremely famous or notorious person, especially in a particular field). Ví dụ: *Magic Johnson là một “legend” trong làng bóng rổ, Elvis Presley là một “legend” của nhạc Rock...*

Do đó, nếu muốn dùng chữ Legend, thì nên dịch là kỳ tích, phi thường, siêu việt; nhân vật thì gọi là lỗi lạc, xuất chúng, kỳ tài thay vì gọi là “huyền thoại”. Ví dụ: Chiến thắng hiển hách, vị tướng lỗi lạc.

Đỗ Văn Phúc



Nguồn: Internet eMail by *châu nguyễn chuyển*

Đăng ngày thứ Ba, December 2/2025
tkd, Khoá 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH